

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CHÍ LINH  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2022/HSST

Ngày: 25/02/2022

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Thành

2. Bà Vũ Thị Linh

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Mạc Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 25/02/2022, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 125/2021/HSST ngày 30/11/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 130/2021/QĐXXST-HS ngày 30/12/2021, đối với bị cáo:

**Nguyễn Ngọc T**, sinh năm 1990 tại H, H, K, H; nơi cư trú: Khu dân cư H, phường H, thị xã K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc T và bà Phùng Thị Á (tên gọi khác: Phùng Thị G); Tiền án: Bản án số 50/2019/HSST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) xét xử T 5 năm 6 tháng tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”. Tiền sự: Chưa.

Nhân thân:

- Quyết định số 01 ngày 20/6/2011 của UBND xã Hiệp Sơn về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã đối với T, thời hạn 6 tháng, chấp hành xong ngày 20/12/2011.

- Quyết định số 2222 ngày 28/9/2012 của UBND tỉnh Hải Dương đưa vào cơ sở giáo dục đối với T, thời hạn 18 tháng, chấp hành xong ngày 25/01/2014.

Bị cáo đang chấp hành án phạt tù tại trại phân trại số 2, trại giam Hoàng Tiến, Cục C10, Bộ Công An. có mặt.

**- Bị hại:** Anh Vũ Quang C, sinh năm 1985.

Nơi ĐKKHKT: Phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh B.

Hiện đang chấp hành án tại phân trại số 1 Trại giam Hoàng Tiến, Cục C10, Bộ Công an. Vắng mặt.

- *Nguyên đơn dân sự*: Trại giam Hoàng Tiến – Cục C10 Bộ Công an – Người đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Thành C – Giám thị. Người đại diện theo ủy quyền của ông C: Ông Trần Văn T – Phó giám thị Trại giam Hoàng Tiến - Cục C10 Bộ Công an. Vắng mặt.

- *Những người làm chứng*:

1. Anh Phạm Ngọc Q
2. Anh Tòng Văn T.
3. Anh Đinh Đức H.
4. Anh Nguyễn Văn Q.
5. Anh Bùi Văn C.

Những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc T và anh Vũ Quang C, sinh năm 1985, trú tại phố T, thị trấn N, huyện T, tỉnh B đều là phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Phân trại số 2, Trại giam Hoàng Tiến, Cục 10- Bộ Công an, địa chỉ: khu dân cư Đ, phường C, thành phố C, tỉnh H. Ngày 28/6/2021 anh C được chuyển đến buồng giam II.11 của Phân trại số 2 ở cùng buồng giam với T. Tài nghe nói anh C là người hay báo những phạm nhân vi phạm cho cán bộ trại giam nên khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/6/2021 tại buồng giam II.11, T nói với anh C “*Cán bộ đã sắp xếp chỗ rồi, nếu về buồng thì ở yên vị trí, đừng đi lại soi mói, không là ăn đòn đấy*”. Anh C trợn mắt nhìn Tài và nói “*Mày là thằng nào?*”. Lúc này anh C đang ngồi xổm tại vị trí của mình được sắp xếp trong buồng giam, T đứng đối diện với C, cho rằng mình bị coi thường nên dùng tay phải đâm về phía người C theo hướng từ trong ra ngoài, chệch chéo từ trên xuống dưới 02 phát thì một cái trúng vào vùng trán và đuôi lông mày bên phải, một cái trúng vào vùng má và tai trái của C. C dùng hai tay ôm đầu rồi nằm nghiêng và quay mặt nhìn về phía T. Do bức tức, T co chân phải, đùi phải của T vuông góc với cẳng chân phải rồi đá 02 cái vào phía vùng mông của C với mục đích cảnh cáo C thì C đưa hai tay xuống đỡ nên chân của T trúng vào tay phải và tay trái của C. Sau đó C nhìn đi chỗ khác nên T đi về vị trí nằm của mình. Hậu quả anh C bị thương phải đi điều trị tại bệnh viện đa khoa tỉnh H. Ngày 04/9/2021 anh Vũ Quang C có đơn đề nghị khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Ngọc T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 229/TgT ngày 24/8/2021 của Phòng giám định pháp y – Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận thương tích của anh Vũ Quang C như sau: Chấn thương sọ não gây tụ máu nhu mô não trán

phải, được điều trị nội khoa. Hiện ổn định, không có di chứng về thần kinh, không thấy hình ảnh bất thường trên phim chụp sọ não cắt lớp vi tính.

Các tổn thương trên có đặc điểm do vật tày gây ra, anh C bị người khác dùng chân tay không đánh gây ra là phù hợp.

Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 08% (*tám phần trăm*).

Bản Cáo trạng số 120/CT-VKS-CL ngày 27/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Ngọc T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Ngọc T thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ vào điểm g, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585, khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T từ 21 đến 24 tháng tù. Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án hình sự số 50/2019/HSST ngày 12/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) là 21 tháng 24 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 42 tháng 24 ngày đến 45 tháng 24 ngày tù, tính từ ngày tuyên án 25/02/2022.

Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Vũ Quang C số tiền từ 4.470.000 đồng đến 8.940.000 đồng.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự và 223.500đ đến 447.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định pháp y về thương tích và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 28/6/2021, tại buồng giam II.11 của Phân trại số 2, trại giam Hoàng Tiến, Cục 10, Bộ Công an, địa chỉ khu dân cư Đ, phường C, thành phố C, tỉnh H, Nguyễn Ngọc T có hành vi dùng tay, chân đấm, đá vào vùng mặt, tay, người anh Vũ Quang C. Hậu quả anh C bị thương phải đi điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương, tổn hại 08% sức khỏe.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền bảo vệ sức khỏe của người khác, là khách thể được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, mặc dù bản thân bị cáo vẫn là người đang chấp hành án nhưng đã dùng tay, chân đấm, đá vào vùng mặt, tay để tấn công, gây thương tích cho anh C, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại. Do vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm g, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo thể hiện sự nguy hiểm và coi thường pháp luật. Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[5] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm do bị cáo đã bị kết án, đang trong quá trình chấp hành án mà bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội mới được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tổng hợp hình phạt: Bị cáo đang chấp hành án theo bản án số 50/2019/HSST ngày 12/7/2019 của Toà án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) xét xử T 5 năm 6 tháng tù về tội “Bắt cóc nhằm chiếm đoạt tài sản”. Bị cáo đã chấp hành được 03 năm 04 tháng 06 ngày và được giảm án là 04 tháng theo quyết định số 675/2021/QĐ-TA ngày 01/3/2021 của Hội đồng xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt tù tỉnh Hải Dương, bị cáo còn phải chấp hành là 21 tháng 24 ngày. Do vậy tại bản án này cần phải tổng hợp thời gian bị cáo chưa chấp hành là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Đối với số tiền chi phí cứu chữa cho người bệnh là 11.597.552 đồng, nguyên đơn dân sự là Trại Giam Hoàng Tiến, Tổng Cục C10 – Bộ Công an tự nguyện không yêu cầu bị cáo T phải hoàn trả. Đây là sự tự nguyện không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần: Bị cáo và bị hại đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết. Do vậy, căn cứ khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự, Hội đồng xét xử cần phải buộc bị cáo bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần cho anh Clà 4.470.000 đồng, tương ứng với mức 03 lần mức lương cơ sở.

[7] Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo phải bồi thường cho phía bị hại nên phải chịu án phí dân sự có giá ngạch đối với khoản chưa bồi thường theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm g, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự; Điều 357, Điều 468, khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc T 24 tháng tù.

Tổng hợp hình phạt chưa chấp hành của bản án hình sự số 50/2019/HSST ngày 12/7/2019 của Toà án nhân dân huyện Kinh Môn (nay là thị xã Kinh Môn) là 21 tháng

24 ngày. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 45 tháng 24 ngày tù, tính từ ngày tuyên án 25/02/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự và bồi thường thiệt hại: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải bồi thường tổn thất tinh thần cho anh Vũ Quang C số tiền là 4.470.000 đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án các khoản tiền trên cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Về xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 223.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết. Nguyên đơn dân sự vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Nguyên đơn dân sự;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THA thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Vân Anh**